

Bản án số: 55/2023/HS-PT
Ngày: 14/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Vinh
- *Các Thẩm phán:* Ông Đặng Văn Bảo

Ông Nguyễn Văn Ngữ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Tô Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/TLPT-HS ngày 09/01/2023 đối với các bị cáo Hoàng Văn S, Lục Thị V do có kháng cáo của các bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2022/HS-ST ngày 28/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Hoàng Văn S, sinh năm 1965; Tên gọi khác: Không;

đăng ký hộ khẩu, nơi ở tại: Thôn K, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 02/10; Dân tộc: Nùng; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T10, đã chết và bà Phạm Thị G, đã chết; Vợ: Tàng Thị C; Con: Có 04 (bốn) con, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 101/2012/HSST ngày 12/11/2012, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt Hoàng Văn S 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” (tổng số tiền đánh bạc trong vụ án là 5.490.000đ) phạt bổ sung 3.000.000đ và phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. S đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/8/2013, chấp hành xong tiền án phí. Tính đến thời điểm phạm tội mới đã được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 07/7/2022 đến ngày 16/7/2022. Hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lục Thị V, sinh năm 1968; Tên gọi khác: Không;

Nơi đăng ký hộ khẩu, nơi ở tại: Thôn Q, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Cao lan; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn V1, đã chết và bà Dương Thị C; Chồng: Hoàng Văn N; Con: Có 03 (ba) con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2019/HSST ngày 09/4/2019, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 58 và 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Lục Thị V 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội “Đánh bạc, không phải chịu án phí và tiền phạt bổ sung (số tiền đánh bạc trong vụ án này là 5.690.000đ). Đã chấp hành xong hình phạt. Tính đến thời điểm phạm tội mới đã được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 07/7/2022 đến ngày 16/7/2022. Hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có các bị cáo khác nhưng không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi chiều ngày 07/7/2022, Bàn Quán S, Nguyễn Tất Q, Nguyễn Văn T, Tàng Thị C, Lục Thị V (có địa chỉ nêu trên) đến nhà Phan Thị M, sinh năm 1968, trú tại thôn K, xã Phú N, huyện L chơi. Đến khoảng hơn 14 giờ cùng ngày các đối tượng trên rủ nhau vào trong nhà bếp nhà Phan Thị M cùng nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Trước khi đánh bạc M là người trải chiếu và lấy 01 (một) chiếc bát nhỏ loại bằng sứ, 01 (một) đĩa bằng sứ từ trong trạn bát tại nhà bếp của gia đình ra rồi để tại chiếu và tham gia đánh bạc cùng các đối tượng. Bàn Quán S là người cầm xóc cái (xóc đĩa) cho mọi người đặt tiền đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Vi Văn L, Hoàng Văn C, Hoàng Văn C1, Hoàng Văn S, Vi Thị S1, Đặng Thị C2 đến nhà M tham gia đánh bạc cùng. Các đối tượng tự thống nhất với nhau, mỗi người bỏ ra 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng) để cho chủ nhà, đó là khoản tiền chi trả tiền điện, công dọn dẹp, trong đó Lục Thị V và Nguyễn Văn T mỗi người bỏ ra 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng) và một số người bỏ tiền xuống chiếu rồi T cầm và đưa cho M số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Trong khi mọi người đánh bạc thì có Vi Văn T2, Hoàng Văn C3 và Hoàng Văn M1 đến chơi và xem các đối tượng đánh bạc, T2, C3, M1 không tham gia đánh bạc.

Các đối tượng quy định hình thức đánh bạc như sau: Sử dụng 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị được làm bằng tre vót nhỏ dẹt, một mặt được bôi màu đen, một mặt để nguyên dạng (gọi là mặt trắng). Quy ước phía bên tay phải của người xóc cái là bên chẵn, bên tay trái người xóc cái là bên lẻ. Những người tham gia chơi ngồi thành vòng tròn. Người xóc cái cho 04 quân vị vào chiếc đĩa sứ rồi úp chiếc bát sứ lên, hai tay cầm cả đĩa, bát xóc đều lên rồi đặt xuống giữa chiếu bạc trước mặt mọi người, lúc này những người tham gia chơi đặt tiền xuống cửa bên chẵn hay bên lẻ là tùy theo sự phán đoán của mỗi ván chơi. Khi những người chơi đặt tiền xong, ổn định, thì người xóc cái mở bát ra, nếu quân vị trong đĩa thể hiện 4 quân đều cùng mặt trắng, cùng mặt đen hoặc 2 quân mặt trắng, 2 quân mặt đen, thì gọi là chẵn, thì những người chơi đặt tiền bên chẵn thắng bạc. Nếu 4 quân vị thể hiện 1 quân mặt trắng, 3 quân mặt đen hoặc 1 quân mặt đen, 3 quân mặt trắng, thì gọi là lẻ, thì những người đặt tiền bên lẻ thắng bạc, theo tỷ lệ 1/1. Nếu ván bạc là chẵn thì người cầm cái lấy tiền của những người đánh bạc bên lẻ trả cho những người đặt tiền bên chẵn và ngược lại. Nếu ván nào thừa tiền thì người cầm cái sẽ được hưởng, nếu thiếu tiền thì người cầm cái phải bỏ tiền của mình ra trả cho người thắng. Còn bảng vị được làm bằng 01 (một) tờ thiệp mời một mặt có chữ với nội dung mời “Gia đình anh Hoàng Say Mai” nhưng không có ai tham gia chơi đánh bằng vị. Mỗi ván những người chơi đặt cược giới hạn, thấp nhất là 10.000 đồng trở lên. Các đối tượng đánh bạc sát phạt nhau đến 16 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự huyện L.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và số tiền mang theo sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

Phan Thị M khai: Buổi chiều ngày 07/7/2022, M đang ở nhà một mình thì có khoảng hơn 10 người đến nhà M chơi, sau đó các đối tượng rủ nhau vào nhà bếp của gia đình M để đánh bạc sát phạt nhau, được thua bằng tiền, M vào bếp lấy chiếu dãi ra nền nhà, lấy 01 (một) chiếc bát con bằng sứ và 01 (một) đĩa bằng sứ từ trong trạn bát để ra chiếu, ai làm quân vị M thì M không rõ, sau đó Bàn Quán S là người cầm bát đĩa xóc cái cho mọi người đặt tiền đánh bạc, T cầm tờ bảng vị để trước mặt nhưng không thấy có ai đặt tiền đánh bạc bằng hình thức chơi bằng vị. M tham gia đánh bạc và bỏ ra 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) tham gia đánh bạc cùng các đối tượng trên, khi đánh bạc thì mỗi người bỏ ra 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) để xuống chiếu, sau đó T đã cầm số tiền đó và đưa cho M tổng cộng là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền để nộp cho chủ nhà công dọn dẹp và tiền điện. Khi Công an vào bắt quả tang thì M đã thua hết tiền 50.000đ.

Bàn Quán S1 khai: Khi tham gia đánh bạc S1 có khoảng 800.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang thì S1 đang thua khoảng 700.000 đồng, còn 100.000 đồng để trên chiếu bạc, bị Công an thu giữ.

Vi Văn L khai: Khi tham gia đánh bạc L có 3.500.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang thì L đang hòa, số tiền 3.500.000 đồng để trên chiếu bạc đã bị Công an thu giữ.

Nguyễn Văn T khai: Khi tham gia đánh bạc T có 900.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang thì T đang thua 400.000 đồng, còn 500.000 đồng để trên chiếu bạc đã bị Công an thu giữ.

Lục Thị V khai: Khi tham gia đánh bạc V có khoảng 2.300.000 đồng, sử dụng 300.000 đồng vào mục đích đánh bạc, còn 2.000.000 đồng để trong túi quần không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang thì V đang thua 40.000 đồng, nộp cho chủ nhà 20.000đ, còn 240.000 đồng để trên chiếu bạc. V tự giao nộp 2.000.000 đồng khi bị Công an lập biên bản bắt quả tang.

Hoàng Văn C khai: Khi tham gia đánh bạc C có 300.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang thì C đang thua hết tiền.

Hoàng Văn S khai: Khi tham gia đánh bạc S có 200.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang thì S đã thua hết tiền. S tự giao nộp 1.472.000 đồng không sử dụng để đánh bạc.

Hoàng Văn C1 khai: Khi tham gia đánh bạc C1 có 240.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang thì C1 đang thua, còn lại 44.000 đồng giao nộp cho Công an.

Tàng Thị C2 khai: Khi tham gia đánh bạc C2 có 50.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang thì C2 đang thua, còn 10.000 đồng giao nộp cho Công an.

Vi Thị S1 khai: Khi tham gia đánh bạc S1 có 2.470.000 đồng, sử dụng 70.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang thì S1 đang thua 20.000 đồng, còn lại 50.000 đồng để trên chiếu bạc. S1 tự giao nộp 2.400.000 đồng.

Đặng Thị C3 khai: Khi tham gia đánh bạc C3 không có tiền và được Hoàng Văn C cho 60.000 đồng để đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang thì C3 đang thua, còn 30.000 đồng trước đó C3 đã đưa trả cho C.

Nguyễn Tất Q khai: Khi tham gia đánh bạc Q sử dụng 10.000 đồng vào mục đích đánh bạc và giúp S mở bát, thu tiền hộ một ván. Khi Công an vào bắt quả tang thì Q đang thua hết tiền. Tự giao nộp 10.790.000 đồng không sử dụng để đánh bạc.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 8.344.000đ (Tám triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) trong đó gồm 8.300.000đ (Tám triệu ba trăm nghìn đồng) thu giữ tại chiếu bạc và 44.000đ của bị cáo Hoàng Văn C1 để trong túi quần có sử dụng vào mục

đích đánh bạc, còn lại số tiền các bị cáo tự giao nộp 16.694.000đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, các bị cáo không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L. Riêng bị cáo T và bị cáo S đều xác nhận không chuẩn bị bằng vị và không cầm bằng vị để cho các con bạc đánh mà bằng vị để dưới đất như cáo trạng truy tố.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKS-LN ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo M, S1, L, T, C, M1, C1, V, S, C2, Q, S1, C3 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bị cáo M về tội “Gá bạc” theo điểm b, khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2022/HS-ST ngày 28/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục N đã căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Hoàng Văn S 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ số ngày đã bị tạm giữ từ ngày 07/7/2022 đến ngày 16/7/2022.

Bị cáo Lục Thị V 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ số ngày đã bị tạm giữ từ ngày 07/7/2022 đến ngày 16/7/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với các bị cáo khác, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định.

Án xử xong, ngày 01/12/2022, bị cáo Hoàng Văn S kháng cáo xin được hưởng án treo, ngày 03/12/2022 bị cáo Lục Thị V kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã trình bày trong đơn với lý do: Bị cáo Hoàng Văn S nộp hóa đơn về việc ủng hộ quỹ Chữ thập đỏ xã T, huyện L 2.000.000 đồng và xin HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Lục Thị V tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và vấn đề kháng cáo mà các bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị: chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn S, sửa bản án sơ thẩm. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 07 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo thời gian

thủ thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Lục Thị V.

Phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng, các bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn quy định của pháp luật, đúng quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 14 giờ, ngày 07/7/2022 tại nhà ở của Phan Thị M, ở thôn K, xã P, huyện L, các đối tượng gồm: Nguyễn Văn T, Bàn Quán S1, Vi Văn L, Hoàng Văn S, Lục Thị V, Hoàng Văn C, Hoàng Văn C1, Phan Thị M1, Tàng Thị C2, Vi Thị S2, Đặng Thị C3, Nguyễn Tất Q đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền, xác định được tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là **8.344.000 đồng** (Tám triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng). Ngoài việc tham gia đánh bạc cùng các bị cáo trên, Phan Thị M còn sử dụng nơi ở của mình và chuẩn bị chiếu, bát, đĩa sứ cho 12 người cùng tham gia đánh bạc, để được hưởng lợi bất chính của các đối tượng tham gia đánh bạc là 150.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo M đủ yếu tố cấu thành tội “gá bạc” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Như vậy bản án sơ thẩm số 100/2022/HS-ST ngày 28/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xét xử các bị cáo S, V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo thấy:

Án sơ thẩm đã căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 07 tháng tù, bị cáo Lục Thị V 07 tháng tù về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo và đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lục Thị V rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Việc rút đơn của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp quy định pháp luật.

HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lục Thị V. Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Lục N có hiệu lực đối với bị cáo Lục Thị V kể từ ngày tuyên bản án phúc thẩm.

Đối với bị cáo Hoàng Văn S: tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình hóa đơn nộp tiền ủng hộ quỹ Chữ thập đỏ xã T, huyện L số tiền 2.000.000 đồng. Do vậy cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, hiểu biết pháp luật hạn chế, sống ở miền núi có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Căn cứ Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Do vậy cần chấp nhận kháng cáo cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt, không gây nguy hại cho xã hội, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do được chấp nhận kháng cáo, tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo nên các bị cáo Hoàng Văn S, Lục Thị V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Rút kinh nghiệm việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự với bị cáo S và bị cáo V là không đúng. Vì trước đó, năm 2012 và năm 2019 lần lượt các bị cáo S, V đã bị Tòa án xét xử về tội Đánh bạc.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn S, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Hoàng Văn S 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 14 tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 3 Điều 92 Luật THA hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật THA hình sự từ 02 lần trở lên,

thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự: đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lục Thị V. Bản án sơ thẩm số 100/2022/HSST ngày 28/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện L có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Lục Thị V kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Văn S, Lục Thị V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Vinh